

PHỤ LỤC 15

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

(Ban hành tại Quyết định số: 131/QĐ-ĐHTĐ ngày 25/3/2020 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

Tên Ngành đào tạo : **Nuôi trồng thủy sản**

Tên tiếng Anh : **Aquaculture**

Mã ngành : **7620301**

Loại hình đào tạo : **Chính quy**

Thời gian đào tạo : **4,5 năm**

1. Kiến thức

1.1. Kiến thức chung

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO1	Vận dụng được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị và pháp luật phù hợp vào chuyên ngành đào tạo vào giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống.
LO2	Sử dụng kiến thức ngoại ngữ và vận dụng được các phần mềm tin học ứng dụng vào chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản.

1.2. Kiến thức chuyên môn

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO3	Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành vào các hoạt động liên quan đến chuyên ngành cũng như sử dụng các kiến thức chuyên sâu để lựa chọn, xây dựng và tổ chức thực hiện được các quy trình công nghệ trong nuôi trồng thủy sản như: phối trộn và chế biến thức ăn thủy sản; bệnh học thủy sản; bảo quản sản phẩm thủy sản; công trình và thiết bị nuôi thủy sản ... Qua đó, người học sử dụng thành thạo các phương pháp chẩn đoán, phòng trị một số bệnh phổ biến trên thủy sản, cũng như nắm vững nguyên tắc ứng dụng

Chuẩn đầu ra	Giải thích
	vi sinh vật hữu ích trong xử lý và phối hợp cùng các biện pháp khác trong quản lý môi trường nước nuôi thủy sản.
LO4	Sử dụng các kiến thức lý thuyết sâu, rộng và trải nghiệm các kiến thức thực tiễn vững chắc được trang bị để phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề cụ thể trong lĩnh vực thủy sản như sản xuất giống, nuôi thương phẩm các loài thủy sản có giá trị kinh tế, các loài thủy đặc sản; Quản lý và vận hành tốt cơ sở sản xuất thủy sản; Xây dựng, triển khai các đề tài nghiên cứu về lĩnh vực Nuôi trồng thủy sản, bước đầu hình thành năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp.
LO5	Vận dụng các kiến thức trong học thực hành và thực tập tốt nghiệp vào các công việc trong tương lai.

2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO6	Tổ chức quản lý và vận hành tốt các qui trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm thủy sản.
LO7	Vận dụng kiến thức phối trộn các công thức thức ăn thủy sản và tham gia vận hành qui trình kỹ thuật sản xuất thức ăn thủy sản.
LO8	Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý môi trường các thủy vực nuôi thủy sản; thành thạo các phương pháp chẩn đoán, phòng trị bệnh phổ biến trong nuôi trồng thủy sản.
LO9	Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ những lĩnh vực chuyên sâu; Tư vấn kỹ thuật chuyên ngành và thiết kế cơ sở nuôi trồng thủy sản; Tổ chức thực hiện các dịch vụ liên quan đến nuôi trồng thủy sản.
LO10	Quản lý doanh nghiệp nuôi trồng và chế biến thủy sản.

2.2. Kỹ năng mềm

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO11	Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm như khả năng làm việc độc lập, năng động, sáng tạo; khả năng hợp tác, tổ chức, lãnh đạo và làm việc nhóm; giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống) vào các công việc thực tế.
LO12	Sử dụng tốt công nghệ thông tin (trình độ CNTT nâng cao) và ngoại ngữ (Anh văn bậc 3/6 khung trình độ ngoại ngữ của Việt Nam, trình độ tương đương TOEIC ≥ 450 điểm) phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên cần đạt năng lực tự chủ và trách nhiệm như được trình bày ở Bảng bên dưới để quá trình đào tạo đạt hiệu quả.

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO13	Ý thức trách nhiệm công dân tốt, yêu nghề, cầu tiến; hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời để làm việc suốt đời nâng cao trình độ chuyên môn.
LO14	Có thái độ cộng tác, khách quan, công bằng, đánh giá và cải thiện hiệu quả trong công việc và cuộc sống.
LO15	Năng động, sáng tạo, sẵn sàng làm việc độc lập, khoa học, tự học hỏi, tìm kiếm, cập nhật, sử dụng thông tin giải quyết công việc trong lĩnh vực NTTS.